

Số: 03/2019/QĐST-KDTM

VB, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-KDTM ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NN NN và PTNT VN; địa chỉ: Số 2 LH, phường TC, quận BD, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C - Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh NN NN và PTNT VN - Chi nhánh NAD Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Ông Trần Tăng K; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Bà Trần Thị N; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Bà Trần Thị Lâm O; nơi cư trú: Thôn LĐ, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tăng K (là bố đẻ); nơi cư trú: Thôn LĐ, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 NN NN và PTNT VN chi nhánh NAD Hải Phòng và ông Trần Tăng K thỏa thuận: Ông Trần Tăng K có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh NAD Hải Phòng số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi theo hợp đồng tín dụng số 2118LAV201800548 ngày 06 tháng 8 năm 2018 với tổng số tiền tính đến ngày 25-10-2019 là 553.112.671 đồng (Năm trăm năm mươi ba triệu, một trăm mười hai nghìn sáu trăm bảy mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng; lãi trong hạn: 51.198.630 đồng; lãi quá hạn: 1.914.041 đồng.

Kể từ ngày 26-10-2019 ông Trần Tăng K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2118LAV201800548 ngày 06-8-2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2 NN NN và PTNT VN chi nhánh NAD Hải Phòng, ông Trần Tăng K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị N, bà Trần Thị Lâm O do ông Trần Tăng K là đại diện theo ủy quyền thỏa thuận: Nếu ông Trần Tăng K không trả được hoặc trả không đầy đủ khoản nợ nêu trên cho NN NN và PTNT VN thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng 236m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 881; tờ bản đồ: Dân cư LĐ; địa chỉ thửa đất: thôn LĐ, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện VB cấp Giấy nhận quyền sử dụng đất số CH00163 ngày 20 tháng 6 năm 2018 mang tên chủ sử dụng đất ông Trần Tăng K để thu hồi nợ cho NN NN và PTNT VN.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông Trần Tăng K phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho NN NN và PTNT VN cho đến khi trả xong khoản vay.

2.3 Về án phí: Ông Trần Tăng K nhận chịu cả 13.062.253 đồng (Mười ba triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn hai trăm năm ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. NN NN và PTNT VN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại NN NN và PTNT VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.000.000 (Hai mươi năm triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007803 ngày 07-8-2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền